TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày : 17 - 8 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Minh Thâm;

2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sang - Kiểm sát Vên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/TLST- HS, ngày 01 tháng 07 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 07 năm 2022 và Thông báo chuyển thời gian xét xử số 1460/2022/TB-TA ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày 20 tháng 03 năm 2002 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngoại hôn và bà Nguyễn Thị Tuyết P, sinh năm 1964; chồng chưa có; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phước từ ngày 01 tháng 8 năm 2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thị C, sinh năm 1984; nơi cư trú xóm 01, thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Thảo H, sinh ngày 25 tháng 01 năm 2008; nơi cư trú thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thảo H:* Bà Nguyễn Thị Tuyết P, sinh năm 1964; nơi cư trú thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Đỗ Thị Minh Y, sinh năm 1988; nơi cư trú thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/01/2022, bà Phạm Thị C điều khiển xe mô tô biển số 77G1-699.46 đi đến nhà bà Đỗ Thị Minh Y ở cùng thôn để trả nợ. Khi đến nơi, bà C dựng xe mô tô trước nhà bà Y rồi mở cốp xe ra lấy bì thư trong đó có số tiền 3.630.000 đồng. Bà C lấy ra số tiền 120.000 đồng để trả cho bà Y, số tiền còn lại 3.510.000 đồng bà C bỏ lại vào cốp xe rồi đi vào nhà bà Y. Lúc này, Nguyễn Thị Phương V (em ruột bà Y) thấy bà C bỏ tiền vào cốp xe nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà C. Sau đó, V rủ Nguyễn Thị Thảo H (em ruột V) cạy cốp xe bà C để trộm cắp tiền, thì H đồng ý. Tiếp đến, V đã dùng tay kéo cốp xe mô tô biển số 77G1-699.46 của bà Y lên để H đưa tay vào trong cốp lấy bì thư đựng số tiền 3.510.000 đồng (ba triệu năm trăm mười nghìn đồng). Sau khi lấy trộm được số tiền nói trên V mang tiền về nhà của mình cất giấu.

Ngày 16/01/2022 bà Đỗ Thị Minh Y đã giao nộp cho cơ quan Công an xã P, huyện T 01 thẻ nhớ màu đen, trong thẻ nhớ quay lại hình ảnh Nguyễn Thị Phương V và Nguyễn Thị Thảo H trộm cắp tài sản của bà C.

Theo Bản kết luận định giá số 123/KL – KTHS ngày 26/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file Vdeo "1" định dạng "mp4"; thời lượng 33s; dung lượng 3,11 MB được lưu trữ trong thẻ nhớ gửi giám định.

Ngày 27/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước đã ra quyết định tạm giữ số tiền 3.510.000 đồng do Nguyễn Thị Phương V giao nộp.

Ngày 15/02/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền này cho bà Phạm Thị C, bà C không yêu cầu bồi thường gì về dân sự

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-TP ngày 23 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương V về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát Viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thị Phương V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để biết rằng trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 16 tháng 01 năm 2022 tại nhà của bà Đỗ Thị Minh Y ở thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo đã có hành vi rủ Nguyễn Thị Thảo H (là em ruột của bị cáo) kéo cốp xe mô tô biển kiểm soát 77G1-699.46 của bà Phạm Thị C để trộm cắp số tiền 3.510.000đ (ba triệu năm trăm mười nghìn đồng). Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương V về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm

ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, do đó cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là phụ nữ đang con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, nên Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước đã ra Quyết định bắt, tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án điều này thể hiện bị cáo là người khó giáo dục, xem thường pháp luật do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm; tuy nhiên sau khi xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã trả lại số tiền 3.510.000 đồng cho bà Phạm Thị C, bà C không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự còn qui định hình phạt bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Đối với Nguyễn Thị Thảo H đã có hành vi trực tiếp cùng với Nguyễn Thị Phương V trộm cắp tài sản của bà Phạm Thị C. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi trộm cắp thì H chưa đủ 14 tuổi nên H không phải chịu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước không khởi tố hình sự đối với Nguyễn Thị Thảo H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét những chứng cứ mà kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương V 04 (bốn) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 01/8/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Phương V phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/8/2022). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh tỉnh Bình Định;
-Vện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước;
-CQCSĐT Công an huyện Tuy Phước;
-CQTHAHS Công an huyện Tuy Phước;
-Chi cục THA dân sự huyện Tuy Phước;
-VKSND tỉnh Bình Định;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quý Phúc